Số: 39/NQ-HĐND
Thời gian ký: 2025-12-12T11:30:20+07:00

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 39 /NQ-HĐND	*Tây Ninh, ngày 09 tháng 12 năm 2025*

NGHỊ QUYẾT
Về Kế hoạch vay, trả nợ công năm 2026 của tỉnh Tây Ninh

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH
KHÓA X - KỲ HỌP THỨ 7

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Quản lý nợ công số 20/2017/QH15;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 90/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 93/2018/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định về quản lý nợ của chính quyền địa phương;

Căn cứ Nghị định số 97/2018/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ về cho vay lại vốn vay ODA, vay ưu đãi nước ngoài của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 79/2021/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 97/2018/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2018 về cho vay lại vốn vay ODA, vay ưu đãi nước ngoài của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 242/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi nước ngoài;

Thực hiện Quyết định số 2638/QĐ-TTg ngày 03 tháng 12 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026.

Xét Tờ trình số 2395/TTr-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Kế hoạch vay, trả nợ công năm 2026 của tỉnh Tây Ninh; Báo cáo thẩm tra số 636/BC-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất Kế hoạch vay, trả nợ công năm 2026 của tỉnh Tây Ninh, cụ thể:

1. Tổng dư nợ dự kiến đến ngày 01 tháng 01 năm 2026

Dư nợ công của ngân sách địa phương dự kiến đến ngày 01/01/2026, số tiền **378.177 triệu đồng** (vay lại từ nguồn Chính phủ vay ngoài nước).

2. Nợ đến hạn trả, nguồn kinh phí trả nợ trong năm 2026

a) Nợ gốc đến hạn phải trả của ngân sách địa phương, số tiền **39.100 triệu đồng**.

Nợ gốc phải trả theo nguồn vay: Vay lại từ nguồn Chính phủ vay ngoài nước, số tiền 39.100 triệu đồng.

Nguồn trả nợ: Từ nguồn bội thu ngân sách địa phương, số tiền 35.100 triệu đồng; từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư, số tiền 4.000 triệu đồng.

b) Lãi, phí phải trả, số tiền **16.100 triệu đồng**.

Nợ lãi, phí phải trả theo nguồn vay: Vay lại từ nguồn Chính phủ vay ngoài nước, số tiền 16.100 triệu đồng.

Nguồn trả nợ lãi, phí: Từ kinh phí thanh toán lãi, phí được bố trí trong dự toán chi cân đối ngân sách địa phương năm 2026, số tiền 16.100 triệu đồng.

3. Tổng mức vay trong năm 2026

Tổng mức vay trong năm (vay lại từ nguồn Chính phủ vay ngoài nước), số tiền **4.000 triệu đồng**.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

Trong quá trình thực hiện, trường hợp các khoản trả nợ công thay đổi so với kế hoạch (thấp hơn kế hoạch được giao hoặc thay đổi mức trả nợ giữa các dự án nhưng không vượt tổng kế hoạch trả nợ năm 2026 được quy định tại Điều 1 Nghị quyết này), Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện điều chỉnh tương ứng trong phạm vi kế hoạch được giao sau khi thống nhất ý kiến của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tham gia tuyên truyền và giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X, kỳ họp thứ 7 (kỳ họp thường lệ cuối năm 2025) thông qua và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 09 tháng 12 năm 2025./.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (b/c);
- Chính phủ (b/c);
- Ủy ban công tác đại biểu của Quốc hội (b/c);
- Bộ Tài chính;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Đại biểu QH đơn vị tỉnh Tây Ninh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, VP UBND tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các xã, phường;
- Trang Thông tin điện tử HĐND tỉnh;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh (Văn phòng UBND tỉnh);
- Lưu: VT, (tructhao).

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

Nguyễn Mạnh Hùng